

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG ANH – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào các Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 22 tháng 3 năm 2022 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 210/2021/TLST- DS ngày 01 tháng 12 năm 2021.

XÉT THẤY

Việc thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ngân hàng TMCP phát triển Thành phố Hồ Chí Minh (HDBank).

Trụ sở: 25Bis Nguyễn Thị Minh Khai, phường Bến Nghé, Quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ liên hệ: Tầng 3 số 109 Nguyễn Xiển, phường Hạ Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Quốc Thanh – Tổng giám đốc Ngân hàng TMCP phát triển Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo ủy quyền lại: Ông Lê Hải Sơn - Chuyên viên xử lý nợ Trung tâm xử lý nợ miền Bắc - Ngân hàng TMCP Phát triển Thành phố Hồ Chí Minh - Theo Giấy ủy quyền số 593/2021/TTXLNMB ngày 04/10/2021 của Ngân hàng TMCP phát triển Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Bị đơn:** Ông Nguyễn Hữu V, sinh năm 1973

Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1976

Cùng trú tại: Xóm 2 B, xã K, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Cụ Nguyễn Thị Th, sinh năm 1937

Chị Nguyễn Thị Ngọc Tr, sinh năm 1994

Chị Nguyễn Thị Ngọc H1, sinh năm 1998

Anh Nguyễn Hữu Kiều N, sinh năm 2005

Cùng trú tại: Xóm 2 B, xã K, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật của anh Nam là ông Nguyễn Hữu Vang, sinh năm 1973 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1976; Cùng trú tại: Xóm 2 B, xã K, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo ủy quyền của bà H, cụ Th, chị Tr, chị H1 là ông Nguyễn Hữu V, sinh năm 1973; Địa chỉ: Xóm 2 B, xã K, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Hữu V và bà Nguyễn Thị H trả cho Ngân hàng TMCP Phát triển Thành phố Hồ Chí Minh tính đến hết ngày 07/3/2022 là: 2.436.341.546đ (Hai tỷ bốn trăm ba mươi sáu triệu ba trăm bốn mươi một nghìn năm trăm bốn mươi sáu đồng). Trong đó: Nợ gốc là 891.658.000đ; Nợ lãi trong hạn: 465.616.377đ; Nợ lãi quá hạn: 1.079.067.169đ theo Hợp đồng cấp tín dụng trung – dài hạn số 0011/12/HDTDTDH/CN ngày 06/10/2012 theo lộ trình thành 06 kỳ như sau:

Kỳ 1: Thanh toán 300.000.000đ trước ngày 15/5/2022

Kỳ 2: Thanh toán 300.000.000đ trước ngày 15/6/2022

Kỳ 3: Thanh toán 300.000.000đ trước ngày 15/7/2022

Kỳ 4: Thanh toán 300.000.000đ trước ngày 15/8/2022

Kỳ 5: Thanh toán 300.000.000đ trước ngày 15/9/2022

Kỳ 6: Thanh toán hết toàn bộ tiền gốc và lãi còn lại theo hợp đồng đã thỏa thuận của hai bên.

Kể từ ngày 08/3/2022 ông Nguyễn Hữu V và bà Nguyễn Thị H phải tiếp tục chịu lãi theo Hợp đồng cấp tín dụng trung – dài hạn số 0011/12/HDTDTDH/CN ngày 06/10/2012 đối với số tiền chưa trả.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật mà vợ chồng ông V bà H không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thanh toán như đã thỏa thuận nêu trên thì HDBank có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án kê biên, phát mại tài sản bảo đảm để thu hồi nợ cho HDBank; cụ thể tài sản là: Quyền sử dụng đất và các tài sản khác gắn liền với đất tại Thửa đất số 111, tờ bản đồ số 13; diện tích 210m²; mục đích sử dụng: đất ở; thời gian sử dụng: lâu dài; tại địa chỉ: thôn Bắc, xã Kim Nỗ, huyện Đông Anh, TP Hà Nội theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số AĐ 448300, vào sổ cấp giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số 1224/QĐ-

UB/236/2006, do UBND huyện Đông Anh cấp ngày 30/12/2005 cho Hộ ông Nguyễn Hữu Vang. Chi tiết tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp tài sản số công chứng 1521.2012/HĐTC ngày 03/10/2012 tại Văn phòng Công chứng Nguyễn Tú.

Về án phí: Bị đơn phải nộp 40.363.415 đồng (Bốn mươi triệu ba trăm sáu mươi ba nghìn bốn trăm mười lăm đồng) tiền án phí để sung công quỹ Nhà nước.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP Hà Nội;
- VKSND huyện Đông Anh;
- Chi cục THA dân sự huyện Đông Anh;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Khánh